TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC QUANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2020/QĐST-HNGĐ	*Bắc Quang, ngày 06 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phàn Mùi V, sinh năm 1997; dân tộc: Dao; nơi ĐKHKTT: Thôn Kh, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang; chỗ ở hiện nay: Thôn Ô, xã N, huyện H, tỉnh Hà Giang

- Bị đơn: Anh Triệu Chàn Q, sinh năm 1994; dân tộc: Dao; nơi cư trú: Thôn Kh, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phàn Mùi V và anh Triệu Chàn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phàn Mùi V và anh Triệu Chàn Q tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về việc nuôi con: Chị Phàn Mùi V và anh Triệu Chàn Q, thống nhất thỏa thuận giao cháu Phàn Thanh C, sinh ngày 06/7/2013 cho anh Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi, giao cháu Triệu Mùi S, sinh ngày 04/02/2015 cho chị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu S đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, sau này anh Q, chị V có quyền thay đổi về cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, vì vậy khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Các đương sự được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- UBND xã T (Nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Hải Hà